



Quy chế hoạt động BTS GHPGVN cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nhiệm kỳ 2022-2027

ISSN: 2734-9195 20:37 13/08/2023

Quy chế hoạt động Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chỉ có Hội đồng Trị sự GHPGVN mới được quyền sửa đổi, nếu xét thấy cần thiết trong quá trình thực hiện.

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG BAN TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM CẤP TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NHIỆM KỲ IX (2022 - 2027) (Ban hành kèm theo Quyết định số: 564 /QĐ-HĐTS ngày 31/12/2022 của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN) ----- **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế hoạt động Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam (viết tắt là GHPGVN) cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh) được thành lập theo điều 33 đến điều 42 chương VI Hiến chương GHPGVN sửa đổi lần thứ VII.

Quy chế hoạt động Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh được ban hành nhằm quy định cụ thể quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ của mỗi thành viên trong Ban Thường trực Ban Trị sự và Văn phòng Ban Trị sự để nâng cao hiệu quả công tác, tăng cường đoàn kết trong nội bộ Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh; sự liên hệ giữa Ban Thường trực Ban Trị sự với các cơ quan hữu quan, các Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Quận, Huyện, Thị xã, Thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Phụng hành Giáo pháp, Giới luật, và tuân thủ pháp luật nhà nước. Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết

định theo đa số.

CHƯƠNG II CƠ CẤU TỔ CHỨC - NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh do Đại hội đại biểu Phật giáo cấp tỉnh suy cử, được Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN chuẩn y, gồm các chức danh như sau:

- Trưởng ban Ban Trị sự;
- 01 Phó Trưởng ban Thường trực Ban Trị sự;
- Các Phó Trưởng ban Ban Trị sự;
- Các Trưởng ban đặc trách chuyên ngành tương ứng với các Ban Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam;
- 01 Chánh Thư ký;
- 02 Phó Chánh Thư ký;
- Các Ủy viên thường trực;
- 01 Ủy viên Thủ quỹ;
- Các Ủy viên.

Điều 4. Tiêu chuẩn tham gia thành viên Ban Trị sự

Tham gia thành viên Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh phải đáp ứng những điều kiện sau:

1. Đảm bảo về độ tuổi không dưới 25 tuổi và không quá 70 tuổi. Thành viên được giới thiệu tham gia Ban Trị sự lần đầu phải đảm bảo tối thiểu đủ độ tuổi tham gia trọn một nhiệm kỳ; Thành viên tái cử phải đảm bảo đủ tuổi tham gia 03 năm của nhiệm kỳ.
2. Đối với chức danh chủ chốt của Ban Trị sự gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó ban, Chánh Thư ký, nếu quá độ tuổi theo quy định cần thêm nhiệm kỳ công tác phải được Ban Thường trực Ban Trị sự khóa đương nhiệm chấp thuận với đa số 2/3 tổng số đại biểu tham dự Hội nghị biểu quyết tán thành và gửi đề nghị tới Ban Thường trực Hội đồng Trị sự. Ban Trị sự chỉ được giới thiệu chức danh tái suy cử sau khi được Ban Thường trực Hội đồng Trị sự có quyết định.

3. Đối với trường hợp Chư tôn đức là Ủy viên Hội đồng Trị sự đang tham gia tại Ban Trị sự thì có thể kéo dài độ tuổi đến 75 tuổi.

4. Chỉ xem xét trường hợp đặc biệt đối với chức danh chủ chốt của Ban Trị sự quá độ tuổi theo quy định cho các Ban Trị sự GHPGVN các tỉnh trong trường hợp như sau: Ban Trị sự tỉnh thuộc miền núi, biên giới, hải đảo; hoặc Ban Trị sự tỉnh không có Chư tôn đức đủ uy tín nhiếp chúng Tăng Ni.

5. Trưởng ban hoặc Phó Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện là thành viên của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban Trị sự và Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Thực hiện theo các điều 38, điều 39, điều 40, điều 41, điều 42 chương VI Hiến chương GHPGVN (sửa đổi lần thứ VII).

2. Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, đường hướng, chương trình hoạt động Phật sự tại địa phương theo sự hướng dẫn của Trung ương GHPGVN. Các hoạt động Phật sự quan trọng phải được Ban Thường trực Ban Trị sự biểu quyết thành nghị quyết triển khai chương trình hoạt động của Trung ương GHPGVN và của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh hoạch định.

3. Ấn định chương trình hoạt động hằng năm theo nghị quyết, chương trình hoạt động Phật sự của Đại hội đại biểu Phật giáo cấp tỉnh đề ra.

4. Tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình hoạt động Phật sự toàn nhiệm kỳ, chương trình hoạt động Phật sự hằng năm, chương trình chuyên biệt và những sự kiện trọng đại của GHPGVN tại địa phương.

5. Kiểm tra, hướng dẫn, quản lý, điều hành các mặt công tác Phật sự của các Ban chuyên môn trực thuộc Ban Trị sự cấp tỉnh, của Ban Trị sự cấp huyện và các thành viên của GHPGVN tại địa phương. Đối với các vấn đề không xử lý được, Ban Thường trực Ban Trị sự cấp tỉnh đệ trình lên Ban Thường trực Hội đồng Trị sự hoặc các Ban, Viện Trung ương để được hướng dẫn giải quyết.

6. Suy cử Ban Thường trực Ban Trị sự cấp tỉnh.

7. Quyết định số lượng thành viên Ban Thường trực Ban Trị sự và các chức danh Ban Thường trực thực hiện theo Hiến chương và Quy chế hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

8. Chuẩn y thành phần nhân sự các Ban chuyên môn, Ban Giám hiệu các Trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học, cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở bảo trợ xã hội trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.
9. Thông qua quy chế, nội quy hoạt động của các Ban chuyên môn, Ban Giám hiệu các cơ sở giáo dục đào tạo trực thuộc Ban Trị sự cấp tỉnh.
10. Giới thiệu Tăng Ni, Cư sĩ, tín đồ Phật tử tham gia các cơ quan dân cử, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương.
11. Đôn đốc, kiểm tra các hoạt động Phật sự của thành viên Ban Trị sự, Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện và hoạt động Phật sự của các Ban ngành chuyên môn thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Kịp thời giải quyết các đề xuất chính đáng của các Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện và các Ban chuyên môn thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.
12. Đề trình Ban Tăng sự Trung ương GHPGVN tuyên dương công đức hoặc Yết ma cử phạt đối với các thành viên trong Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh và cấp huyện.
13. Cấp bằng Tuyên dương Công đức, bằng Công đức cho tập thể, cá nhân, các Ban chuyên môn, Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện, các cơ sở tự viện và quý Phật tử có công đức trong các công tác Phật sự.
14. Đề nghị Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN xét duyệt danh sách Tăng Ni tấn phong giáo phẩm trong các kỳ Hội nghị thường niên Trung ương Giáo hội và Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc.
15. Phê chuẩn thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện.
16. Tổng hợp ý kiến của các thành viên trong địa bàn tỉnh để phản ánh đến Trung ương Giáo hội, cơ quan Nhà nước tại địa phương về chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động tôn giáo; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của GHPGVN, tổ chức, cá nhân là thành viên của GHPGVN trong địa bàn tỉnh.
17. Quyết định bổ nhiệm trụ trì các cơ sở GHPGVN và Ban Quản trị các cơ sở tự viện do Ban Trị sự cấp tỉnh quản lý trên cơ sở tham vấn Ban Trị sự cấp huyện, hệ phái, sơn môn (nếu có liên hệ) và đăng ký bổ nhiệm với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
18. Phê chuẩn kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Trị sự cấp huyện, các Ban chuyên môn, Trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học trực thuộc

Ban Trị sự cấp tỉnh.

19. Thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể tổ chức trực thuộc cấp cơ sở trực thuộc có địa bàn hoạt động trong phạm vi một tỉnh theo quy định của pháp luật.

20. Phê chuẩn quyết định thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đạo tràng, câu lạc bộ Phật tử tại các cơ sở tự viện trên địa bàn của tỉnh quản lý. Đăng ký, hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật.

21. Được quyền phân công, luân chuyển, bổ sung nhân sự tham gia Ban Trị sự cấp huyện, Ban Quản trị cơ sở tự viện trên cơ sở trao đổi với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại địa phương trong trường hợp Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện thiếu nhân sự.

22. Báo cáo sơ kết công tác Phật sự 6 tháng đầu năm và báo cáo tổng kết công tác Phật sự cuối năm vào tuần thứ hai của tháng 6 và tháng 12 dương lịch.

23. Khi phát sinh các vấn đề mới mà chưa có trong các quy định của Giáo hội thì Ban Trị sự cấp tỉnh phải xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự.

24. Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện các nội dung, ý kiến chỉ đạo của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự đã thông qua.

25. Ấn định thành phần, số lượng đại biểu dự Đại hội Phật giáo cấp tỉnh, thành.

Điều 6. Hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Ban Trị sự hoạt động thông qua các kỳ họp định kỳ (tháng, quý, năm) của Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh do Trưởng ban Ban Trị sự triệu tập và chủ tọa.

2. Nguyên tắc hoạt động:

a. Các kỳ họp toàn Ban Trị sự hoặc Ban Thường trực phải được tiến hành trong tinh thần dân chủ, thảo luận và bàn bạc, cùng nhau xây dựng đoàn kết theo tinh thần lục hòa của đạo Phật.

b. Đối với những thành viên Ban Trị sự, Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện, khi có thư mời họp nhưng không tham dự, hoặc tự ý bỏ họp mà không có lý do trong 3 lần, thì xem như tự ý bỏ việc và chịu trách nhiệm trước toàn Ban Trị sự; Ban Trị sự có thể bổ nhiệm thành viên khác để thay thế, thông qua một phiên họp của

toàn Ban Trị sự và có biên bản họp lệ.

3. Nội dung kỳ họp đánh giá về:

a. Các Phạt sự đã thực hiện.

b. Xem xét, thảo luận, quyết định công việc Phạt sự của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh trong thời gian sắp tới.

4. Thời gian họp vào thượng tuần tháng 6 để sơ kết công tác Phạt sự 6 tháng đầu năm và tháng 12 dương lịch để tổng kết công tác Phạt sự cuối năm.

5. Kỳ họp được xem là họp lệ khi số thành viên hiện diện quá bán tổng số thành viên của Ban Thường trực, trong đó nhất thiết phải có vị Trưởng ban hoặc vị Phó Trưởng ban Thường trực được Trưởng ban ủy nhiệm chủ trì Hội nghị.

Đối với các kỳ họp định kỳ, trường hợp Trưởng ban Ban Trị sự vì duyên sự đặc biệt không thể chủ trì và tham dự thì ủy nhiệm cho vị Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban ký thư triệu tập và chủ tọa kỳ họp.

6. Khi có Phạt sự quan trọng cần được giải quyết kịp thời, Trưởng ban Ban Trị sự có quyền triệu tập phiên họp bất thường để cùng nhau giải quyết, sau khi đã thống nhất ý kiến với Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó ban Trị sự và Chánh Thư ký, Phó Thư ký.

Điều 7. Trách nhiệm của các thành viên Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Trưởng ban Ban Trị sự, Phó Trưởng ban Thường trực và các vị Phó Trưởng ban, Chánh Thư ký, Phó Thư ký có trách nhiệm triển khai thực hiện các công tác Phạt sự đến các địa phương, các Chùa, Tổ đình, Thiền viện, Tu viện, Tịnh viện, Tịnh xá, Tịnh thất, Niệm Phật đường (gọi chung là tự viện), Tăng Ni, Phật tử trên địa bàn theo tinh thần nghị quyết, chương trình hoạt động Phạt sự do tập thể Ban Trị sự biểu quyết thông qua trong kỳ họp.

2. Trưởng ban Ban Trị sự, các vị Phó Trưởng ban và Chánh Thư ký, Phó Thư ký chịu trách nhiệm trước toàn Ban Trị sự về việc lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình hoạt động Phạt sự đã được tập thể Ban Trị sự thông qua.

3. Đối với những vấn đề khẩn thiết, đột xuất ngoài những điều quy định trong các nghị quyết và chương trình hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh cần được giải quyết ngay, để đảm bảo cho các hoạt động Phạt sự chung. Trưởng các Ban ngành liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công tác Phạt sự, phải nhóm họp để phối hợp thực hiện dưới sự chủ trì của Trưởng ban

Ban Trị sự hoặc Phó Trưởng ban Thường trực. Sau khi thực hiện xong công tác, phải báo cáo kết quả cho Ban Thường trực Ban Trị sự trong phiên họp gần nhất để tri tường.

Điều 8. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh là người đại diện cho GHPGVN cấp tỉnh về tư cách pháp lý, pháp nhân đối với Nhà nước. Thay mặt Ban Trị sự và Ban Thường trực Ban Trị sự thực hiện việc quan hệ với Chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể của tỉnh, thành phố; Chịu trách nhiệm về các hoạt động Phật sự trong phạm vi đơn vị của mình trước Ban Thường trực Hội đồng Trị sự. Ngoài ra, Trưởng ban Ban Trị sự còn có vai trò là vị lãnh đạo, chỉ đạo tổng thể các cơ quan của Văn phòng Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

2. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh là người phát ngôn chính thức của GHPGVN cấp tỉnh. Trong trường hợp ủy quyền phát ngôn cho Phó Trưởng ban Thường trực hay Trưởng ban Thông tin Truyền thông phải thực hiện bằng văn bản.

3. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo các Ban Trị sự cấp huyện trực thuộc về các công tác Phật sự và chịu trách nhiệm về sự chỉ đạo của mình.

4. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh là người chịu trách nhiệm trước Trung ương Giáo hội về mọi hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

5. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh thay mặt Ban Thường trực Ban Trị sự cấp tỉnh ký bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh trong các Ban chuyên môn trực thuộc Ban Trị sự cấp tỉnh (trừ các chức danh do Ban Thường trực Hội đồng Trị sự phê chuẩn, bổ nhiệm), Ban Giám hiệu Trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học, Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện, trụ trì các tự viện, Ban Quản trị các tự viện vi phạm nghiêm trọng các quy định của GHPGVN, vi phạm giới luật. Trước khi ký văn bản bãi nhiệm, miễn nhiệm phải đệ trình và nhận được sự chấp thuận của Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh và có tờ trình Ban Thường trực Hội đồng Trị sự.

6. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung, ý kiến chỉ đạo của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự, ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng Trị sự. Công tác triển khai và thực hiện sự chỉ đạo, nếu không hoàn thành thì Trưởng ban Ban Trị sự phải chịu trách nhiệm trước Ban Thường trực Hội đồng Trị sự.

Điều 9. Trách nhiệm của Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Trong thời gian giữa 2 kỳ họp của Ban Trị sự, Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chịu trách nhiệm lãnh đạo chung, Phó Trưởng ban Thường trực, Chánh, Phó Thư ký kiêm Chánh Văn phòng phối hợp giải quyết các công việc quan trọng như:

a. Quyết định bổ nhiệm Trụ trì, Ban Quản trị tự viện;

b. Mở Đại Giới đàn;

c. Mở Trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học;

d. Giới thiệu Tăng Ni đi học, hành đạo, thuyên chuyển địa bàn hành đạo;

e. Dự kiến nhân sự chuẩn bị cho Đại hội Phật giáo cấp tỉnh đều phải thực hiện đúng theo tinh thần các nghị quyết Trung ương và nghị quyết Đại hội Phật giáo cấp tỉnh.

2. Để đảm bảo tính công khai, dân chủ, Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chủ trì cuộc họp của Ban Thường trực Ban Trị sự để hội ý giải quyết. Các công tác Phật sự chỉ được triển khai thực hiện khi được đa số hoặc quá bán thành viên Ban Thường trực Ban Trị sự biểu quyết thông qua bằng một nghị quyết.

Điều 10. Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh là cấp dưới của Trưởng ban Ban Trị sự, thay mặt Trưởng ban giải quyết các công việc thông thường hằng ngày.

2. Các Phó Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh tùy theo yêu cầu được kiêm nhiệm phụ trách một số ngành chuyên môn.

3. Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh đi vắng thì Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban xử lý thường vụ. Nếu Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh khuyết nhiệm thì Ban Thường trực công cử Phó Trưởng ban Thường trực làm quyền Trưởng ban đến mãn nhiệm kỳ (nếu thời gian gần mãn nhiệm kỳ) hoặc sẽ tiến hành suy cử Trưởng ban trong phiên họp khoáng đại của Ban Trị sự và có biên bản, công văn đề nghị Trung ương GHPGVN chuẩn y bằng một quyết định (nếu thời gian nhiệm kỳ còn quá lâu).

Điều 11. Chánh Thư ký, Phó Chánh Thư ký Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Chánh Thư ký Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chịu trách nhiệm:

a. Điều hành các hoạt động Văn phòng Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh;

b. Tổng hợp tình hình, đề xuất phương hướng kế hoạch Phật sự của Ban Trị sự phù hợp các ngành hoạt động trong GHPGVN;

c. Dự thảo các văn kiện, báo cáo cho Đại hội Phật giáo cấp tỉnh, các kỳ họp của Ban Thường trực và Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Thừa ủy quyền Trưởng ban ký các văn thư có tính cách hành chính.

2. Phó Chánh Thư ký kiêm Chánh Văn phòng phụ tá Chánh Thư ký trong các chức năng và nhiệm vụ của Chánh Thư ký, thay mặt Chánh Thư ký khi Chánh Thư ký có duyên sự cần thiết phải vắng mặt.

Phó Chánh Thư ký chỉ được phép ký các văn bản liên hệ trong phạm vi nội bộ Phật sự của GHPGVN cấp tỉnh. Đối với các văn bản có liên quan với các cơ quan chính quyền trong tỉnh, thành phố hoặc liên quan đến tỉnh, thành khác... hoặc liên hệ với Trung ương thì phải từ Chánh Thư ký trở lên mới được ký ban hành văn bản. Trong 02 vị Phó Thư ký, một vị làm Phó Văn phòng phụ trách tổng hợp.

3. Chánh Thư ký và Phó Chánh Thư ký sau khi được sự cho phép của Trưởng ban, có nhiệm vụ tuyển chọn nhân viên phục vụ các bộ phận của văn phòng Ban Trị sự; Tiếp nhận, phân phối và lưu trữ công văn, quản lý khuôn dấu, chịu trách nhiệm giữ gìn các tư liệu của các chuyên ngành.

Điều 12. Trưởng ban Pháp chế Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

Trưởng ban Pháp chế Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có nhiệm vụ tham mưu cho Ban Thường trực Ban Trị sự giải quyết các vấn đề có liên quan pháp lý. Mọi quyết định của Ban Pháp chế phải được Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh thông qua mới được thi hành.

Điều 13. Trưởng ban Ban Kiểm soát Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

Trưởng ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát các hoạt động của Ban Trị sự, đánh giá việc hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của Ban Trị sự và các thành viên trong Ban Trị sự.

Điều 14. Ủy viên Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Các Ủy viên Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có trách nhiệm:

a. Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh;

b. Hỗ trợ các Ban ngành trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh triển khai thực hiện các hoạt động Phật sự chuyên ngành hoặc công tác đặc trách do Ban

Thường trực Ban Trị sự phân công.

c. Thực hiện các công tác Phật sự theo sự phân công chỉ đạo của Ban Thường trực hoặc Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Không được nhân danh tư cách cá nhân trong Ban Trị sự để phát ngôn, phát biểu trong các hội nghị, trước cơ quan ngôn luận nếu chưa được sự chấp thuận của Ban Thường trực Ban Trị sự.

2. Khi tham gia các tổ chức xã hội, tham gia các chương trình hoạt động, các cuộc thi mang tính xã hội, khi đi nước ngoài phải có báo cáo bằng văn bản lên Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

Điều 15. Nhiệm kỳ của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Nhiệm kỳ của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh là 5 năm, ứng với nhiệm kỳ của Hội đồng Trị sự GHPGVN.

2. Khi hết nhiệm kỳ mà Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh vẫn không tổ chức được Đại hội đại biểu Phật giáo cấp tỉnh để cử Ban Trị sự nhiệm kỳ mới, thì Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh sẽ đương nhiên bị bãi nhiệm. Ban Thường trực Hội đồng Trị sự sẽ thành lập Ban Trị sự Lâm thời để điều hành công tác Phật sự cho đến khi Đại hội đại biểu Phật giáo cấp tỉnh được diễn ra thành công.

CHƯƠNG III CÁC BAN NGÀNH TRỰC THUỘC GHPGVN CẤP TỈNH

Điều 16. Các Ban trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Các Ban chuyên môn của Ban Thường trực Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam cấp tỉnh gồm có:

- a) Ban Tăng sự;
- b) Ban Giáo dục Phật giáo;
- c) Ban Hướng dẫn Phật tử;
- d) Ban Hoằng pháp;
- e) Ban Nghi lễ;
- f) Ban Văn hóa;
- g) Ban Kinh tế tài chính;
- h) Ban Từ thiện xã hội;

- i) Ban Phật giáo Quốc tế;
- j) Ban Thông tin Truyền thông;
- k) Ban Pháp chế;
- l) Ban Kiểm soát.

2. Các Ban chuyên môn trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh được thành lập 01 Ban, số lượng tùy theo yêu cầu nhưng không quá 31 thành viên và được Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chấp thuận bằng một quyết định.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban chuyên môn trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Đề xuất với Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chương trình hoạt động của ngành mình phụ trách phù hợp với nghị quyết, chương trình hoạt động Phật sự của Trung ương Giáo hội và của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh, Quy chế các Ban, Viện trực thuộc Trung ương Giáo hội.
2. Được quyền ký ban hành một số văn bản liên quan đến chuyên ngành của mình trên cơ sở ủy nhiệm của Ban Thường trực Ban Trị sự, Trưởng ban chuyên môn trực thuộc Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.
3. Mỗi quý phải báo cáo về hoạt động của chuyên môn lên Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh, đồng thời gửi bản sao báo cáo về Văn phòng các Ban chuyên môn trực thuộc Trung ương Giáo hội.

CHƯƠNG IV TÀI CHÍNH - TÀI SẢN

Điều 18. Tài chính và tài sản

Tài chính và tài sản của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh gồm có:

1. Công đức phí do các thành viên và Tăng Ni, Phật tử đóng góp.
2. Tài vật hiến cúng hợp pháp.
3. Tài vật do GHPGVN cấp tỉnh tự tạo hợp pháp.

Điều 19. Trách nhiệm của Trưởng ban Kinh tế Tài chính Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

1. Trưởng ban Kinh tế Tài chính Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập kế hoạch tài chính hằng năm của Ban Trị sự. Kế hoạch tài chính này được thi hành sau khi Ban Thường trực Ban Trị sự thông qua.

2. Trưởng ban Kinh tế Tài chính có trách nhiệm đảm bảo tài chính cho các hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh.

Điều 20. Quỹ hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

Ủy viên Thủ quỹ Ban Thường trực Ban Trị sự chịu trách nhiệm quản lý Quỹ hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Mọi nguồn tài chính được tập trung vào quỹ của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Việc thu chi do Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh ký duyệt.

Điều 21. Kiểm soát tài chính Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh

Kiểm soát do Trưởng ban Kiểm soát Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh đảm nhiệm, có nhiệm vụ theo dõi, góp ý vào các hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh. Trưởng ban Kiểm soát ký tên và nhận xét vào các văn bản báo cáo tài chính của thủ quỹ.

CHƯƠNG V TRÁCH NHIỆM LIÊN HỆ VÀ HỘI HỢP

Điều 22. Trách nhiệm liên hệ

1. Trưởng ban Ban Trị sự, Phó Trưởng ban Thường trực và Chánh Thư ký, Phó Thư ký có trách nhiệm liên lạc và trực tiếp chỉ đạo các Ban Trị sự GHPGVN cấp huyện để thực hiện nghị quyết và chương trình hoạt động Phật sự của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Tất cả văn bản ký phát hành liên hệ với các ngành chức năng Trung ương đều phải xin ý kiến của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự.

3. Kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện các quyết định hay nghị quyết về mặt chuyên môn, do Trưởng ban chuyên môn liên hệ đề ra, phải được Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh thông qua trước khi thực hiện.

Điều 23. Hội họp

Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh tổ chức kỳ họp hằng tháng, quý hoặc 6 tháng một lần và Hội nghị tổng kết cuối năm để kiểm điểm công tác, hoạch định chương trình hoạt động của Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh theo từng quý và cả năm.

Điều 24. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm có 05 chương, 24 điều, được tu chỉnh tại Hội nghị Hội đồng Trị sự kỳ hai khóa IX Giáo hội Phật giáo Việt Nam với đa số 2/3 thành viên biểu quyết thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2022.

Quy chế hoạt động Ban Trị sự GHPGVN cấp tỉnh có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chỉ có Hội đồng Trị sự GHPGVN mới được quyền sửa đổi, nếu xét thấy cần thiết trong quá trình thực hiện./.

BAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM